

BÁO CÁO

Sơ kết việc thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 giai đoạn thứ nhất

Thực hiện Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 03/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Sơ kết việc thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026) và xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược, Công ước Liên hợp quốc về Chống tham nhũng giai đoạn thứ 2 (từ năm 2026 đến năm 2030); UBND xã Nguyễn Lương Bằng báo cáo sơ kết việc thực hiện cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong giai đoạn 2023-2026, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước có nhiều biến động. Công cuộc chuyển đổi số, cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền được đẩy mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn tồn tại những khó khăn: hệ thống pháp luật còn chồng chéo, một số quy định chưa đồng bộ; nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng chưa thật sự đầy đủ; tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực vẫn diễn ra ở các lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, đầu tư công, tài chính - ngân hàng.

Thuận lợi lớn nhất là sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, sự vào cuộc đồng bộ của các cấp, các ngành, cùng với sự tham gia tích cực của Nhân dân và các cơ quan truyền thông. Đây là nền tảng quan trọng để triển khai Chiến lược một cách toàn diện.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chiến lược và Kế hoạch thực hiện Chiến lược, Công ước giai đoạn thứ nhất; việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch, phân công trách nhiệm triển khai

Trong giai đoạn 2023-2026, UBND xã đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trong việc triển khai Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ban hành kế hoạch cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị liên quan. Việc xây dựng chương trình hành động được tiến hành bài bản, có sự tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị, tổ chức đảm bảo tính toàn diện.

Điểm nổi bật là sự thống nhất trong chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương, tạo nên sự đồng bộ trong triển khai. Tuy nhiên, ở một số đơn vị, việc cụ thể hóa

trách nhiệm còn chưa thật sự rõ ràng, dẫn đến tình trạng chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt; nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về Chiến lược và Công ước; tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu, đảng viên, cán bộ, công chức

Công tác tuyên truyền được triển khai đa dạng bằng các hình thức tổ chức hội nghị; đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; sử dụng mạng xã hội để phổ biến rộng rãi. Nhờ đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Chiến lược và Công ước được nâng cao rõ rệt. Người đứng đầu các phòng, cơ quan, đơn vị thể hiện tính tiên phong, gương mẫu trong việc thực hiện nhiệm vụ, góp phần lan tỏa tinh thần liêm chính. Tuy nhiên, vẫn còn số ít công chức làm việc cầm chừng, ảnh hưởng đến hiệu quả chung.

3. Công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, đánh giá, tổng hợp, báo cáo hằng năm việc thực hiện Chiến lược và Kế hoạch thực hiện Chiến lược, Công ước giai đoạn thứ nhất

Hằng năm, UBND xã tiến hành đôn đốc việc thực hiện Chiến lược, kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập để điều chỉnh. Việc tổng hợp báo cáo được thực hiện nghiêm túc, có số liệu minh chứng, phản ánh đúng thực trạng. Các báo cáo gửi về UBND thành phố và Thanh tra Chính phủ đều nêu rõ kết quả đạt được, tồn tại, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA CHIẾN LƯỢC

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trong giai đoạn 2023-2026, công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung pháp luật được triển khai đồng bộ trên nhiều lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội. Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đất đai, đầu tư công, tài chính - ngân sách, quản lý doanh nghiệp nhà nước, ... được điều chỉnh nhằm khắc phục những kẽ hở dễ phát sinh tham nhũng. Việc ban hành chính sách ngày càng chú trọng đến tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, thể hiện qua việc tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, công bố dự thảo trên Trang thông tin điện tử và quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

Công tác sắp xếp, tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước được triển khai quyết liệt, giảm tình trạng chồng chéo, trùng lặp chức năng. Việc phân cấp, phân

quyền được quy định cụ thể, rõ ràng, khoa học, giúp nâng cao hiệu quả quản lý. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được xây dựng theo hướng chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính, đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nội dung phòng, chống tham nhũng đã được đưa vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng thực thi.

Chính sách tiền lương có bước cải cách, từng bước nâng cao đời sống cán bộ, nhưng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn. Một số ít công chức, người lao động còn biểu hiện né tránh, sợ sai, làm việc cầm chừng, ảnh hưởng đến hiệu quả chung. Nguyên nhân khách quan là do nguồn lực ngân sách hạn chế, yêu cầu cải cách hành chính lớn; nguyên nhân chủ quan là một số ít công chức thiếu động lực trong thực thi nhiệm vụ.

3. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng được đổi mới, đa dạng, thông qua nhiều hình thức như hội nghị, tập huấn, chuyên đề, mạng xã hội. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng. Cơ quan truyền thông tích cực tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, sáng kiến, cách làm hay. Doanh nghiệp từng bước xây dựng văn hóa liêm chính trong kinh doanh, phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

Tuy nhiên, cơ chế bảo vệ người tố cáo chưa thật sự mạnh mẽ, khiến nhiều người còn e ngại; một số tổ chức xã hội chưa phát huy hết vai trò giám sát. Nguyên nhân khách quan là nhận thức xã hội về phòng, chống tham nhũng chưa đồng đều; nguyên nhân chủ quan là một số cơ quan chưa coi trọng đầy đủ vai trò của Nhân dân và cơ quan truyền thông.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong giai đoạn 2023-2026, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn xã đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Các quy định, quy chế nội bộ được rà soát, bổ sung, từng bước khắc phục những sơ hở để phát sinh tiêu cực trong quản lý đất đai, tài chính - ngân sách, xây dựng cơ bản. Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ được tăng cường, nhiều sai phạm nhỏ đã được phát hiện và xử lý kịp thời, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân.

Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về phòng, chống tham nhũng được nâng cao rõ rệt nhờ các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại các thôn. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể địa phương được phát huy, tạo thành sức mạnh tổng hợp.

Nguyên nhân của kết quả nổi bật là sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy, sự chỉ đạo sát sao của UBND xã, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể, cùng với sự tham gia tích cực của Nhân dân.

2. Đánh giá mức độ thực hiện

Các mục tiêu chung như nâng cao nhận thức xã hội, tăng cường minh bạch, phát hiện và xử lý sai phạm đã được thực hiện khá toàn diện. Nhiều mục tiêu cụ thể cũng đạt được, như việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào sinh hoạt chi bộ, hội nghị cán bộ công chức, viên chức, xây dựng cơ chế công khai minh bạch trong quản lý ngân sách xã, đất đai, đầu tư công trình.

Tuy nhiên, một số mục tiêu vẫn chưa đạt như mong muốn, đặc biệt là việc kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức cấp xã và cơ chế bảo vệ người tố cáo. Đây là những vấn đề cần tiếp tục tập trung trong giai đoạn tới.

3. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

Mặc dù đạt được nhiều kết quả, nhưng vẫn còn tồn tại những hạn chế:

- Một số quy định pháp luật chưa đồng bộ, gây khó khăn trong thực thi ở cấp xã.
- Bộ máy hành chính tuy đã tinh gọn nhưng vẫn còn tình trạng né tránh, sợ sai trong một số ít công chức.
- Công tác phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể trong giám sát chưa thật sự nhịp nhàng.
- Cơ chế bảo vệ người tố cáo chưa hoàn thiện, khiến nhiều người dân còn e ngại khi phản ánh hành vi tiêu cực.

Nguyên nhân khách quan là do tình hình kinh tế - xã hội phức tạp, hành vi vi phạm ngày càng tinh vi, khó phát hiện. Nguyên nhân chủ quan là năng lực của một số cán bộ còn hạn chế; sự phối hợp chưa hiệu quả; một số cán bộ lãnh đạo chưa thật sự quyết liệt, chưa gương mẫu.

4. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn triển khai tại xã, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm:

- Phải có sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy, sự chỉ đạo quyết liệt của UBND xã; người đứng đầu phải gương mẫu, tiên phong, chịu trách nhiệm trực tiếp.
- Cần kiên trì, liên tục, đồng bộ, kết hợp giữa phòng ngừa và xử lý; giữa xây dựng quy chế nội bộ và thực thi pháp luật.
- Phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể; tăng cường phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể; tránh chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổng hợp, báo cáo; kịp thời phát hiện và khắc phục hạn chế, bất cập.
- Phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, Nhân dân;

tạo cơ chế bảo vệ người tố cáo; khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng văn hóa liêm chính.

V. YÊU CẦU CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC GIAI ĐOẠN MỚI

1. Sắp xếp bộ máy

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn diện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị nhằm khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Tập trung ổn định tư tưởng và tổ chức, đảm bảo bộ máy vận hành thông suốt trên quy mô quản lý mới.

Xây dựng danh mục vị trí việc làm khoa học, gắn với bản mô tả công việc cụ thể cho từng công chức. Triển khai quyết liệt phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm và rõ thẩm quyền”, đảm bảo mỗi nhiệm vụ đều có đầu mối chịu trách nhiệm trực tiếp, từ đó nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Tập trung củng cố đội ngũ cán bộ, công chức tại các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh lãng phí, tiêu cực như: Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp và Môi trường. Yêu cầu các bộ phận này phải chủ động trong công tác tham mưu, dự báo sát tình hình để xử lý dứt điểm các vướng mắc ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở.

Tiếp tục tổ chức lại Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã, bổ sung các chức năng quan trọng về quản lý dự án đầu tư và phát triển quỹ đất. Đặc biệt, tập trung đầu tư cho Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo hướng hiện đại, liêm chính, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả thực chất của bộ máy.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch về sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn. Việc sắp xếp đảm bảo đúng lộ trình, quy chuẩn của cấp trên, góp phần tinh gọn đội ngũ hoạt động không chuyên trách tại cơ sở nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả giám sát cộng đồng.

2. Xây dựng chính quyền liêm chính, hiện đại, vì Nhân dân phục vụ

Trong giai đoạn mới, công tác xây dựng chính quyền tại xã Nguyễn Lương Bằng tập trung vào việc kiến tạo một nền hành chính chuyên nghiệp, dựa trên ba trụ cột cốt lõi: “Thể chế liêm chính - nền công vụ liêm chính - đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính”. Các nhiệm vụ cụ thể bao gồm:

2.1. Hoàn thiện và chuẩn hóa hệ thống quy chế hoạt động:

Tổ chức rà soát, điều chỉnh và ban hành mới Quy chế làm việc của UBND xã phù hợp với mô hình đơn vị hành chính mới sau sáp nhập. Việc phân công nhiệm vụ phải đảm bảo nguyên tắc khoa học: “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm và rõ thẩm quyền”, nhằm phát huy tối đa tính chủ động của từng bộ phận và cá nhân.

2.2. *Đẩy mạnh mô hình “Chính quyền thân thiện”:*

Tập trung thực hiện các tiêu chí và hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận mô hình “Chính quyền thân thiện” năm 2026. Nâng cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động của chính quyền. Thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp dân, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu để kịp thời tháo gỡ vướng mắc ngay từ cơ sở.

2.3. *Hiện đại hóa nền hành chính và Chuyển đổi số:*

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ thông tin vào thực thi công vụ. Xây dựng và vận hành hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đặc biệt là Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, nhằm đảm bảo tính minh bạch, giảm thiểu tiếp xúc trực tiếp để phòng ngừa “tham nhũng vặt”.

2.4. *Kiểm soát quyền lực và siết chặt kỷ cương công vụ:*

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng pháp luật, kiểm soát quyền lực trong nội bộ. Thường xuyên tự kiểm tra nội bộ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh tình trạng cán bộ đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm hoặc có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân.

2.5. *Xây dựng văn hóa liêm chính trong đội ngũ cán bộ:*

Kiên trì thực hành văn hóa liêm chính, coi liêm chính là chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của mỗi cán bộ, công chức. Thực hiện nghiêm quy định về kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập; đồng thời có chính sách động viên, bảo vệ những cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung của địa phương.

3. **Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình**

Trong giai đoạn mới, đặc biệt là sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính với phạm vi quản lý mở rộng, công tác phân cấp, phân quyền tại địa phương cần được triển khai quyết liệt theo hướng thực chất, khoa học, dựa trên các nguyên tắc chủ yếu sau:

- Việc phân cấp, phân quyền phải bám sát nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm và rõ thẩm quyền”. UBND xã thực hiện rà soát, quy định cụ thể quyền hạn và trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo trong giám sát và quản lý tại cơ sở.

Kiên toàn bộ máy hành chính tinh gọn nhưng phải đảm bảo đủ năng lực đảm nhiệm các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các bộ phận nhạy cảm như Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng. Việc phân cấp quyền hạn cho các thôn trong việc giám sát cộng đồng phải đi đôi với công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ để đảm bảo hiệu quả thực tế.

Xây dựng và vận hành cơ chế kiểm tra, giám sát thường xuyên, đột xuất đối với việc thực thi quyền hạn của các bộ phận chuyên môn. Kiên quyết ngăn chặn tình trạng lợi dụng việc phân cấp để phát sinh lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ hoặc tham nhũng, tiêu cực trong thực thi công vụ.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và công chức chuyên môn phải chịu trách nhiệm trực tiếp trước pháp luật và Chủ tịch UBND xã về các quyết định trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp. Mọi hoạt động quản lý, điều hành phải đảm bảo tính minh bạch, sẵn sàng giải trình trước Nhân dân và các cơ quan cấp trên khi có yêu cầu.

Sử dụng các nền tảng dữ liệu số, phần mềm quản lý văn bản và hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia để giám sát quá trình xử lý vụ việc theo thời gian thực. Việc số hóa quy trình không chỉ nâng cao hiệu quả mà còn là công cụ hữu hiệu để hậu kiểm, giúp phát hiện sớm các sai sót hoặc hành vi lạm quyền ngay từ khi mới phát sinh.

4. Chuyển đổi số

Chuyển đổi số là yêu cầu tất yếu trong giai đoạn mới. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đất đai, ngân sách, thủ tục hành chính sẽ góp phần nâng cao minh bạch, giảm thiểu tiếp xúc trực tiếp giữa người dân và cán bộ, từ đó hạn chế cơ hội phát sinh tiêu cực. UBND xã cần đầu tư hạ tầng số, đào tạo cán bộ sử dụng phần mềm quản lý, đồng thời công khai thông tin trên Trang thông tin điện tử, các Trang mạng xã hội của xã. Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và hệ thống giám sát hành chính công để loại bỏ tình trạng “tham nhũng vặt” và giảm thiểu tiếp xúc trực tiếp giữa cán bộ với người dân.

5. Kiểm soát quyền lực

Kiểm soát quyền lực là yêu cầu xuyên suốt trong công tác phòng, chống tham nhũng. Người đứng đầu UBND xã phải chịu trách nhiệm giải trình, mọi quyết định quản lý phải minh bạch, có sự giám sát của HĐND xã, Mặt trận Tổ quốc và Nhân dân. Đây là giải pháp căn bản để ngăn ngừa tiêu cực từ gốc.

6. Trách nhiệm giải trình

Trách nhiệm giải trình phải được coi là nguyên tắc bắt buộc trong mọi hoạt động quản lý ở xã. Cán bộ, công chức, viên chức phải giải trình rõ ràng về các quyết định, hành động của mình trước Nhân dân và cơ quan cấp trên. Việc giải trình phải được thực hiện công khai, minh bạch, có sự giám sát của các cơ quan cấp trên và các đoàn thể.

7. Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của BCH TƯ Đảng khóa XIV

Cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết vào chương trình hành động của địa phương, gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham

những tại cơ sở. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện, đảm bảo nghị quyết đi vào thực tiễn.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về cơ chế bảo vệ người tố cáo

Đề nghị UBND Thành phố và các cơ quan pháp luật sớm có hướng dẫn cụ thể về quy trình bảo vệ danh tính và an toàn cho người dân khi phản ánh tiêu cực tại cấp xã để giải tỏa tâm lý e ngại.

2. Về kiểm soát tài sản, thu nhập

Kiến nghị Thanh tra Thành phố tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về kỹ năng kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập riêng cho đối tượng là cán bộ, công chức cấp xã.

3. Về nguồn lực công nghệ

Đề nghị cấp trên hỗ trợ kinh phí để xã nâng cấp hạ tầng số, đồng bộ hóa dữ liệu đất đai và tư pháp nhằm tăng cường tính minh bạch tuyệt đối trong quản lý.

4. Về chế độ chính sách

Kiến nghị tiếp tục cải cách chính sách tiền lương và có cơ chế đãi ngộ xứng đáng đối với cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ sở để tạo động lực thực thi nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo Sơ kết việc thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026) của UBND xã Nguyễn Lương Bằng./.

Nơi nhận:

- Thanh tra thành phố;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Tuấn